

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
V/v “Yêu cầu tuyên bố một người là mất tích”

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VŨNG TÀU, TỈNH BÀ RỊA -VŨNGTÀU

Thành phần giải quyết việc dân sự:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Bà Dương Thị Hương.

Thư ký phiên họp: Bà Vũ Thị Lan Hương - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Vũng Tàu.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Vũng Tàu tham gia phiên họp: Bà Trần Hồng Gấm - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 11 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Vũng Tàu mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc Dân sự thụ lý số 209/2018/TLST-VDS ngày 26 tháng 6 năm 2018, về việc “Yêu cầu tuyên bố một người là mất tích” theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số 11/2018/QĐST-VDS ngày 23 tháng 11 năm 2018, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

-Người yêu cầu giải quyết việc dân sự: Bà Trương Thị H, sinh năm 1962;

Địa chỉ: Số X đường B, phường A, thành phố V, V (có mặt).

Người đại diện theo ủy quyền: Bà Cổ Kim Đ, sinh năm 1961;

Địa chỉ: Số X đường B, phường A, thành phố V, tỉnh V (có mặt).

-Người bị yêu cầu: Bà Nguyễn Thị C, sinh năm 1970;

Địa chỉ nơi cư trú cuối cùng: Số X đường B, phường A, thành phố V, tỉnh V (vắng mặt).

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Theo đơn yêu cầu và bản tự khai, người yêu cầu bà Trương Thị H trình bày: Bà tên là Trương Thị H (Tên nước ngoài: Trương Thị H) và bà Nguyễn Thị C là chị em. Bà là Việt Kiều Mỹ, năm 2013 bà có mua một mảnh đất tọa lạc tại xã P, huyện N, tỉnh Đ. Tuy nhiên, thời điểm đó pháp luật Việt Nam quy định không cho phép Việt Kiều đứng tên chủ sử dụng đất do đó bà đã nhờ bà C đứng tên chủ

sử dụng thửa đất bà đã mua. Bà C đã được Ủy ban nhân dân huyện N, tỉnh Đ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số BP xxxxxx ngày 01-10-2013 đối với thửa đất của bà. Sau khi nhận giấy chứng nhận quyền sử dụng đất bà C đã không giao lại đất cho bà như đã thỏa thuận mà lại bán nhà bỏ đi biệt tăm. Từ ngày bà Nguyễn Thị C bỏ đi đến nay bà đã đi tìm kiếm nhiều nơi, hỏi qua bạn bè, người thân của bà C và đăng báo tìm kiếm bà C từ năm 2013 nhưng không ai biết gì về tin tức của bà C. Theo kết quả xác minh của Công an phường A, thành phố V vào ngày 01-11-2018, bà Nguyễn Thị C, sinh năm 1970 có đăng ký hộ khẩu thường trú tại số X đường B, phường A, thành phố V, tỉnh V, bà Nguyễn Thị C vắng mặt tại địa phương từ năm 2015 đến nay, hiện đi đâu không rõ. Nay, bà yêu cầu Tòa án tuyên bố bà Nguyễn Thị C, sinh năm 1970, địa chỉ nơi cư trú cuối cùng số X đường B, phường A, thành phố V, tỉnh V mất tích để bà bổ túc hồ sơ khởi kiện về việc hủy giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số BP xxxxxx do Ủy ban nhân dân huyện N, tỉnh Đ cấp ngày 01-10-2013.

Tại phiên họp đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vũng Tàu phát biểu ý kiến:

Về tố tụng: Trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án cấp sơ thẩm đã thực hiện đúng theo quy định của Bộ luật tố tụng Dân sự.

Về nội dung: Căn cứ Điều 68 Bộ luật Dân sự, các Điều 384, 387, 388 và Điều 389 của Bộ luật tố tụng Dân sự, đề nghị Tòa án chấp nhận yêu cầu của bà Trương Thị H, tuyên bố bà Nguyễn Thị C mất tích.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của các đương sự và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân thành phố Vũng Tàu nhận định:

[1]. Bà Trương Thị H và bà Nguyễn Thị C là chị em. Bà H là Việt Kiều Mỹ, năm 2013 bà có mua một mảnh đất tọa lạc tại xã P, huyện N, tỉnh Đ. Tuy nhiên, thời điểm đó pháp luật Việt Nam quy định không cho phép Việt Kiều đứng tên chủ sử dụng đất do đó bà đã nhờ bà C đứng tên chủ sử dụng thửa đất bà đã mua. Bà C đã được Ủy ban nhân dân huyện N, tỉnh Đ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số BP xxxxxx ngày 01-10-2013 đối với thửa đất của bà. Sau khi nhận giấy chứng nhận quyền sử dụng đất bà C đã không giao lại đất cho bà như đã thỏa thuận mà lại bán nhà bỏ đi biệt tăm. Từ ngày bà C bỏ đi đến nay bà đã đi tìm kiếm nhiều nơi và đăng báo tìm kiếm nhưng không có kết quả.

[2]. Theo kết quả xác minh của Công an phường A, thành phố V vào ngày 01-11-2018, bà Nguyễn Thị C, sinh năm 1970 có đăng ký hộ khẩu thường trú tại số X đường B, phường A, thành phố V, tỉnh V, bà Nguyễn Thị C vắng mặt tại địa phương từ năm 2015 đến nay, hiện đi đâu không rõ. Từ xác minh trên có cơ sở xác định, địa chỉ cuối cùng bà C đi khỏi địa phương là số X đường B, phường A, thành phố V, tỉnh V.

[3]. Sau khi thụ lý vụ việc, Tòa án nhân dân thành phố Vũng Tàu ban hành Quyết định số 07/2018/QĐ-TA ngày 16-7-2018 về việc thông báo tìm kiếm người bị yêu cầu tuyên bố mất tích đối với bà Nguyễn Thị C. Thông báo tìm kiếm này đã được đăng trên các phương tiện thông tin đại chúng là Báo Công lý các số 58 ngày 20-7-2018; số 59 ngày 25-7-2018 và số 60 ngày 27-7-2018; phát thông báo, nhấn tin tại Đài Tiếng Nói Việt Nam tại Tp. Hồ Chí Minh vào các ngày 18, 19 và ngày 20-7-2018. Sau đăng thông báo tìm kiếm bà C trên báo, đài, Tòa án nhân dân thành phố Vũng Tàu không nhận được bất cứ thông tin nào về bà C.

[4]. Theo trình bày của bà H thì bà C đã bỏ đi khỏi địa phương từ năm 2013 nhưng không biết chính xác ngày tháng. Kết quả xác minh của Công an phường A, thành phố V vào ngày 01-11-2018 xác nhận, bà C vắng mặt tại địa phương từ năm 2015 đến nay nhưng không biết chính xác ngày tháng. Do vậy, thời hạn bà C đi khỏi địa phương được tính vào ngày đầu tiên của năm tiếp theo là ngày 01-01-2016. Tính từ thời điểm ngày 01-01-2016 đến ngày bà H có yêu cầu Tòa án tuyên bố một người mất tích đối với bà C thì thời gian bà C đã bỏ đi hơn 02 năm mà vẫn không có tin tức xác thực về việc bà C còn sống hay đã chết nên yêu cầu của bà H về việc tuyên bố bà C mất tích là có cơ sở theo khoản 1 Điều 68 Bộ luật dân sự nên được chấp nhận.

[5]. Về lệ phí việc dân sự sơ thẩm bà H chịu toàn bộ.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 3 Điều 27, Điều 372, 384, 387, 388 và Điều 389 Bộ luật Tố tụng Dân sự; khoản 1 Điều 68 Bộ luật Dân sự và khoản 1 Điều 36 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Chấp nhận yêu cầu của bà Trương Thị H về việc yêu cầu Tòa án tuyên bố bà Nguyễn Thị C mất tích.

Tuyên bố:

1. Bà Nguyễn Thị C, sinh năm 1970, địa chỉ nơi cư trú cuối cùng trước khi biệt tích số X đường B, phường A, thành phố V, tỉnh V mất tích.

2. Về lệ phí việc dân sự sơ thẩm: Bà Trương Thị H phải nộp 300.000 đồng (Ba trăm ngàn đồng) nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp theo biên lai thu số 0003394 ngày 26-6-2018 của Chi cục Thi hành án Dân sự thành phố Vũng Tàu, bà H đã nộp xong lệ phí.

3. Chi phí đăng báo, đài: Bà Trương Thị H tự nguyện chịu.

4. Quyền kháng cáo, kháng nghị: Các đương sự có quyền kháng cáo, Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị quyết định trong thời hạn 10 (Mười) ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định. Đương sự vắng mặt tại phiên họp thì thời hạn kháng cáo được tính từ ngày họ nhận được quyết định hoặc kể từ ngày quyết định đó được thông báo, niêm yết công khai để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa -Vũng Tàu giải quyết theo trình tự phúc thẩm.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

THẨM PHÁN –CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

Nơi nhận:

- VKSND TP. Vũng Tàu;
- Chi cục thi hành án TP Vũng Tàu;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ.

Dương Thị Hương